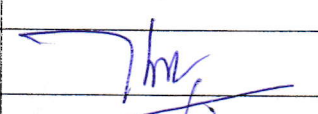
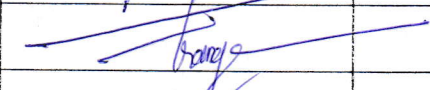
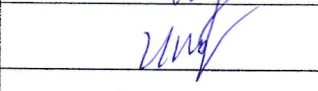
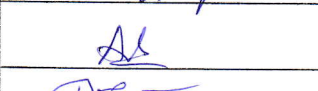
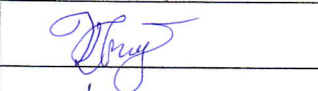
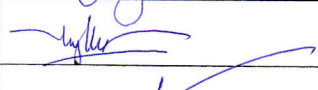
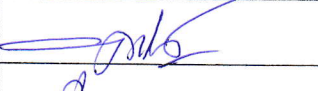
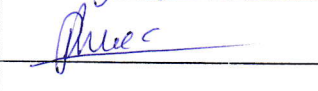
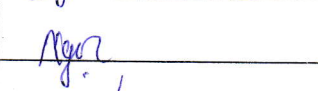


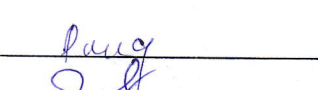
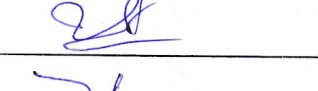
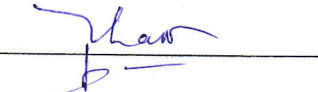
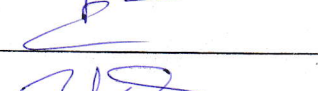
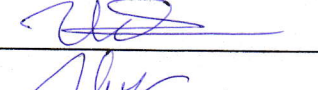
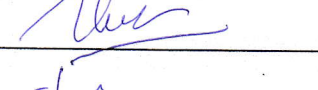
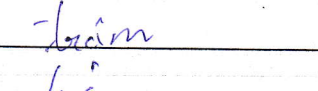
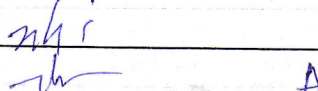
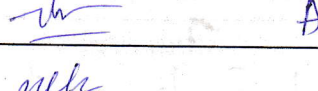
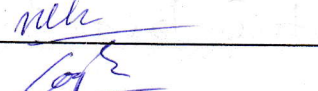


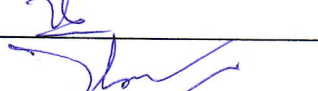
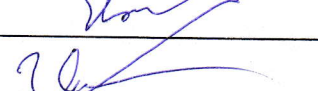
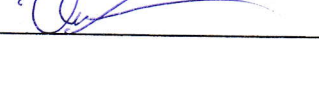


DANH SÁCH
ĐÓNG GÓP KINH PHÍ BAN ĐẠI DIỆN CMHS
NĂM HỌC 2024-2025

S TT	Họ và tên	Số tiền	Ký tên	Ghi chú
1	Trình Vĩnh Khang	300.000		
2	Lân Loan Phúc	300.000		
3	Nguyễn Lê Minh Ngọc	200.000		
4	Ninh Hoàng An	200.000		
5	Nguyễn Hoàng Hải Yến	200.000		
6	Nguyễn Công Thành	200.000		
7	Nguyễn Võ Khánh Hòa	200.000		
8	Nguyễn Hoàng Tiên	200.000		
9	Đỗ Ngọc Bảo Nhi	200.000		
10	Ngô Hải Anh Kiệt	200.000		CK (R)
11	Đỗ Phạm Quang Minh	200.000		
12	Đào Lê Khánh Ngọc	200.000		
13	Phạm Thị Bích Phượng	200.000 ^d		
14	Hoàng Ngọc Hương	200.000 ^d		CK (R)
15	Trương Hồng Vũ	200.000 ^d		
16	Lê Kim Anh	200.000		
17	Trình Kim Ngân	300.000		
18	Hà Thị Ngọc Trâm	200.000		
19	Nguyễn Hiền Nhi	300.000		
20	Nguyễn Công Lâm	200.000		Đã CK
21	Tăng Nhật Minh Hoàng	100.000		
22	Đàn Thị Minh Anh	100.000		
23	Trần Văn Long	100.000		
24	Hồ Ngọc Bảo	200.000		Đã CK
25	Hồ Ngọc Lan Chi	200.000		Đã CK
26	K Đường	200.000		Đã CK

Tổng thu: 5.300.000^d.

(Bé Mỹ)

S TT	Họ và tên	Số tiền	Ký tên	Ghi chú
27	Lê Thanh Long	200.000đ	Long	ck
28	Đặng Phúc Minh Khang	100.000đ	Phúc	ck
29	Ngô Tuấn Kiệt	200.000đ	Kiệt	ck
30	Ngô Thị Ngọc Nhi	90.000đ	Nhi	
31	Ngô Hà Anh	100.000đ	Anh	
32	Nguyễn Lê Hướng Giang	200.000đ	Hướng	
33	Ngô Mạnh Phát	200.000đ	Phát	
34				
35				
36				
37				
38				
39				
40				
41				
42				
43				
44				
45				
46				
47				
48				
49				
50				
	TỔNG CỘNG	6.390.000		

Sáu triệu ba trăm chín mươi ngàn chẵn.

Green
b

Huỳnh Thị Hoàng Lan